TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17 /2024/HS-ST
Ngày 19 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Tuyên và ông Điểu Nhót;

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Lâm Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hanh – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Mai Thanh T, sinh năm 2002, tại tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn Q, xã M, huyện N, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tôc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Tiết P, sinh năm 1976 và con bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1981; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Về nhân thân:

- Tại bản án số 37/2020/HSST ngày 13/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Tại bản án số 15/2021/HSST ngày 26/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lâm Đồng, xử phạt 06 tháng tù, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Ngày 20/01/2022 bị cáo chấp hành xong hình phạt chính, bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01 tháng 11 năm 2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Dương Đức C; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Ông Trần Văn L - Vắng mặt

Địa chỉ: T6, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Ông Nguyễn Thái D – Vắng mặt.

Địa chi: T1, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 26/10/2023, Mai Thanh T đi từ huyện Đ về huyện N, tỉnh Lâm Đồng. Trong thời gian ở lại huyện N, T quen một người đàn ông tên C (T không biết nhân thân và nơi ở của C). Do cả hai cùng nghiện ma túy nên C đã rủ T sử dụng trái phép chất ma túy. Nhưng do T đang có việc bận không cùng sử dụng ma túy được nên C đã đưa cho T gói ma túy (dạng ma túy đá) đựng trong 01 ống nhựa được hàn kín các đầu, có kích thước (1,5cm x 3cm), bên ngoài được quấn băng keo màu đen. T cầm số ma túy mà C cho rồi cất vào người để sử dụng.

Trưa ngày 01/11/2023, T điều khiển xe mô tô chạy từ huyện N, tỉnh Lâm Đồng về huyện Đ để đi làm. Khoảng 16 giờ 00’ cùng ngày T cầm trên tay số ma túy mà C cho trước đó rồi điều khiển xe mô tô hiệu VEMVIPI TAIWAN, biển kiểm soát 22B1-177.xx, của T đi từ xã T, huyện Đ đến xã N. Khi T điều xe đến trước cửa hàng tạp hóa T, thuộc T2, xã N, huyện Đ thì bị Công an huyện Đắk Song phối hợp với Công an xã Đ và Công an xã N nghi T có tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã cho dừng xe kiểm tra. Tại đây, Mai Thanh T đã tự nguyện giao nộp gói ma túy mà đối tượng C cho trước đó, đồng thời khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình.

Kết quả test ma túy Mai Thanh T ngày 01/11/2023, tại Trung tâm y tế huyện Đ xác định Mai Thanh T dương tính ma túy, loại methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số: 409/KL-KTHS, ngày 06/11/2023 của Phòng Kỹ Thuật Hình Sự Công an tỉnh Đ kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng được đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa hàn kín, kích thước (1,5 x 3,0) cm được niêm phong trong bì thư gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng mẫu là **0,1428** gam, khối lượng hoàn lại sau giám định 0,0994 gam.

Tại bản Cáo trạng số 13/CTr-VKS ngày 05/02/2024 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Mai Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Mai Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Mai Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS;

Xử phạt bị cáo Mai Thanh T từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) thánh tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 01/11/2023.

Đối với đối tượng tên C là người cho T gói ma túy (dạng ma túy đá) đựng trong 01 ống nhựa được hàn kín các đầu, có kích thước (1,5cm x 3cm) tại huyện

N, tỉnh Lâm Đồng. Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ban hành văn bản phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an huyện N để tiếp tục xác minh, làm rõ, khi nào có kết quả sẽ xử lý theo quy định.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Mai Thanh T, Công an huyện Đắk Song đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC ngày 29/01/2024, bằng hình thức phạt tiền, số tiền bị phạt là 1.500.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Đối với 0,0994 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô hiệu VEMVIPI TAIWAN, Biển kiểm soát 22B1- 177.xx chủ xe là Dương Đức C đã bán cho người khác chưa sang tên, bị cáo mua lại sử dụng, xe bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo T.

Bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Dương Đức C không có ý kiến gì về việc xe mô tô hiệu VEMVIPI TAIWAN, Biển kiểm soát 22B1- 177.xx đã bán chưa sang tên, nên không còn liên quan. Do đó, yêu cầu căn cứ chứng cứ giải quyết theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án: Bị cáo là người nghiện ma tuý nên vào lúc 16 giờ 00’ ngày 01/11/2023, Mai Thanh T đã được đối tượng tên C cho 01 gói ma tuý để sử dụng tại huyện N, tỉnh Lâm đồng, do bận công việc nên bị cáo không sử dụng mà đã cất giữ trong người đi về lại huyện Đ, khi đang điều khiển xe mô tô đi từ xã T đến xã N bị Công an phát hiện và bắt quả tang, theo kết quả giám định có khối lượng là **0,1428** gam Methamphetamine. Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a).....

...

c) Methamphetamin có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm các quy định về chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm khác. Tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nó ảnh hưởng đến kinh tế, sức khỏe bản thân, các chức năng trong cơ thể, gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe con người và là nguồn gốc lây lan các căn bệnh nguy hiểm khác. Bị cáo tuy nhận thức được sự nguy hiểm của chất ma túy nhưng bị cáo vì muốn có ma túy để sử dụng, qua cơn nghiện bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là **0,1428** gam, là Methamphetamin. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần xét xử nghiêm phù hợp với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 22/01/2022 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính của các bản án đã có hiệu lực pháp luật, tính đến ngày phạm tội đã trên 01 năm. Do tại thời điểm xét xử của các bản án trước bị cáo T đang dưới 18 tuổi nên theo quy định tại Điều 107 BLHS thì bị cáo đương nhiên được xóa án tích nếu từ khi chấp hành xong hình phạt chính, người đó không thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời hạn " *01 năm trong trường hợp bị phạt tù đến 05 năm"*. Vì vậy, không áp dụng tiền án đối với bị cáo. Tuy nhiên, căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song về các tình tiết giảm nhẹ và hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8]. Đối với đối tượng tên C (không rõ nhân thân, lai lịch) là người cho T gói ma túy (dạng ma túy đá) đựng trong 01 ống nhựa được hàn kín các đầu, có kích thước (1,5cm x 3cm) tại huyện N, tỉnh Lâm Đồng. Hiện chưa điều tra làm rõ được nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ban hành văn bản phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an huyện N để tiếp tục xác minh, làm rõ, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau theo quy định là phù hợp.

[9]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T, cơ quan Công an huyện Đắk Song đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, số tiền 1.500.000 đồng là phù hợp nên chấp nhận.

[10]. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Đối với 0,0994 gam Methamphetamine còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô hiệu VEMVIPI TAIWAN, biển kiểm soát 22B1-277.xx của Mai Thanh T không đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho T.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[12]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mai Thanh T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Mai Thanh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01 tháng 11 năm 2023.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 0,0994 gam Methamphetamine còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo Mai Thanh T 01 xe mô tô hiệu VEMVIPI TAIWAN, Biển kiểm soát 22B1- 177.xx là phương tiện bị cáo không đã sử dụng vào việc phạm tội.

(Đặc điểm vật chứng đã giao theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ ngày 27/02/2024).

3.Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Mai Thanh T phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình trong bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Đ;
- VKSND huyện Đắk Song.
- CA huyện Đắk Song.
- Chi cục THA DS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(*Đã ký và đóng dấu*)

Hoàng Thị Thu Hà